

Số: 274/2017/QĐST–HNGĐ

Long Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 597/2017/TLST–HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2017 giữa:

– Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1992.

HKTT: Số 53/17, tổ 14, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 02, đường 12, ấp T, xã X, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai.

– Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 53/17, tổ 14, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1992; HKTT: Số 53/17, tổ 14, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ liên lạc: 02, đường 12, ấp Tr Tâm, xã X, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai và anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1986, địa chỉ: Số 53/17, tổ 14, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về tình cảm: Chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thành Tr thuận tình ly hôn.

– Về con chung: Chị T, anh Tr thỏa thuận, anh Tr nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 12/02/2012. Chị T không cấp dưỡng nuôi con. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

– Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

– Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

3/ Về án phí: Chị T, anh Tr thỏa thuận, chị T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 006795 ngày 28/9/2017. Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKND huyện Long Thành
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thùy Trang